

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 285/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Phương D**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Tạm trú: ấp B, xã Đ, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Phương D và anh Nguyễn Thanh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Phương D và anh Nguyễn Thanh H thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao cho chị D được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thanh Phương U, sinh ngày 16/7/2003 và cháu Nguyễn Thanh Phương T, sinh ngày 20/8/2005 cho đến khi cháu U và cháu T đủ 18 tuổi, lao động được. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc

và giáo dục con chung, chị D và các thành viên gia đình chị D không được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** Không có.

- **Về nợ chung:** Không có.

- **Về án phí:** Chị D tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 45186 ngày 17/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông. Như vậy, hoàn lại chị D số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trong trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện GCD,
- CC. THADS huyện GCD,
- UBND xã Đ, TP. M, tỉnh Tiền Giang.
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tuấn Anh